

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (7 ĐIỂM)**1. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (3,0 điểm)***Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12.*

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Trả lời												

Câu 1: Internet là mạng máy tính kết nối các máy tính trên phạm vi nào sau đây?

- A. Chỉ trong phạm vi một phòng máy tính.
 B. Chỉ trong phạm vi một trường học hoặc xã.
 C. Mạng lưới toàn cầu, kết nối hàng triệu máy tính và mạng nhỏ hơn trên khắp thế giới.
 D. Chỉ kết nối các máy tính có sử dụng hệ điều hành Windows.

Câu 2: Thành phần nào sau đây không phải là thành phần chủ yếu của mạng máy tính?

- A. Máy tính (thiết bị gửi/nhận thông tin). B. Môi trường truyền dẫn (dây cáp hoặc sóng Wi-Fi).
 C. Các thiết bị kết nối (Switch, Router). D. Máy in (thiết bị ra).

Câu 3: Dịch vụ nào sau đây thuộc về World Wide Web (WWW)?

- A. Gửi và nhận thư điện tử (Email). B. Truy cập các trang Website để xem thông tin, hình ảnh.
 C. Trò chuyện qua ứng dụng chat Zalo. D. Sử dụng máy tính để tính toán.

Câu 4: Khi bạn An đọc một bài viết về lịch sử Điện Biên trên một trang Website. Trang Website đó là tập hợp của những gì?

- A. Các phần mềm ứng dụng soạn thảo văn bản.
 B. Các địa chỉ thư điện tử của người dùng.
 C. Các trang web và các tệp dữ liệu liên quan được tổ chức dưới một địa chỉ chung.
 D. Các chương trình virus máy tính.

Câu 5: Công cụ nào sau đây cho phép em nhập từ khóa để tìm kiếm thông tin theo yêu cầu trên mạng?

- A. Máy tìm kiếm (ví dụ: Bing, Google). B. Thư điện tử (Email).
 C. Trình duyệt (ví dụ: Cốc Cốc). D. Mạng xã hội (ví dụ: Facebook).

Câu 6: Bạn Khoa muốn tìm kiếm thông tin về quy trình làm "hạt mắc ca rang bơ" để giúp gia đình. Từ khóa nào sau đây sẽ cho kết quả tìm kiếm tốt nhất?

- A. "Mắc ca" B. "Làm hạt rang bơ"
 C. "Công thức hạt mắc ca rang bơ" D. "Món ăn vặt"

Câu 7: Khi sử dụng từ khóa, em nên tránh sử dụng từ khóa như thế nào để tránh nhận được kết quả không liên quan?

- A. Càng chi tiết càng tốt. B. Càng mô tả rõ nội dung càng tốt.
 C. Càng chung chung, mơ hồ càng tốt. D. Sử dụng từ khóa trong dấu ngoặc kép ("...").

Câu 8: Để đăng ký tài khoản Email, em cần cung cấp thông tin nào sau đây?

- A. Lịch sử khám bệnh. B. Số lượng tiền trong tài khoản ngân hàng.
 C. Thông tin về tất cả các thành viên trong gia đình. D. Một tên tài khoản và mật khẩu.

Câu 9: Trong một địa chỉ thư điện tử hợp lệ, phần tên người dùng và tên miền được ngăn cách bởi ký tự nào?

- A. Dấu chấm than (!). B. Dấu gạch dưới (_).
 C. Ký tự A còng (@). D. Dấu gạch ngang (-).

Câu 10: Nhược điểm cơ bản của Thư điện tử so với Thư truyền thống là gì?

- A. Có thể bị thư rác hoặc thư lừa đảo. B. Không thể gửi kèm tệp tin.
 C. Không thể gửi cho người ở xa. D. Tốc độ gửi thư quá chậm.

Câu 11: Khi đăng nhập tài khoản Email, em cần phải làm gì ngay sau khi sử dụng xong để đảm bảo an toàn thông tin?

- A. Đổi mật khẩu. B. Đăng xuất (Thoát ra khỏi tài khoản).
C. Xóa tất cả thư đã gửi. D. Gửi thêm một thư mới.

Câu 12: Bạn Minh muốn gửi một email cho cô giáo để xin phép nghỉ học. Hành động nào sau đây là đúng mực và có văn hóa?

- A. Gửi email với nội dung viết tắt, dùng tiếng lóng.
B. Gửi email không có tiêu đề (Subject) và không có lời chào hỏi.
C. Gửi email với lời lẽ lịch sự, có tiêu đề rõ ràng và có chữ ký tên.
D. Chỉ gửi email cho cô giáo vào lúc nửa đêm.

2. Trắc nghiệm đúng sai (4 điểm)

Câu 13: Bạn An sử dụng máy tính ở nhà để truy cập Internet, tìm kiếm thông tin về các trường THPT gần Na Son.

Ý	Nội dung	Đ/S
a)	Để kết nối vào mạng, máy tính của An bắt buộc phải dùng dây cáp mạng và không thể dùng Wi-Fi.	
b)	Internet là mạng lưới toàn cầu, giúp máy tính của An có thể truy cập được các trang web của Sở Giáo dục Đào tạo tỉnh khác.	
c)	Mạng máy tính giúp các máy tính liên lạc, trao đổi thông tin và dùng chung tài nguyên với nhau.	
d)	Một trong những nhược điểm của Internet là không thể sử dụng cho mục đích giải trí.	

Câu 14: Bạn Khoa thấy trang Website của Trường Na Son có địa chỉ là na_son.edu.vn.

Ý	Nội dung	Đ/S
a)	World Wide Web (WWW) là dịch vụ được tạo nên từ tập hợp các thông tin trên Internet.	
b)	Khoa có thể gửi tin nhắn cá nhân đến cô giáo thông qua Website của trường.	
c)	Một Website bao gồm nhiều trang web được liên kết với nhau bằng các siêu văn bản.	
d)	Khi truy cập Internet, Khoa chỉ cần quan tâm đến thông tin mới mà không cần quan tâm đến độ tin cậy của trang web.	

Câu 15: Bạn Minh cần tìm một bản đồ chính xác về tuyến đường đi từ xã Na Son lên thành phố Điện Biên Phủ.

Ý	Nội dung	Đ/S
a)	Minh có thể sử dụng từ khóa " Bản đồ Na Son Điện Biên " trên máy tìm kiếm và đánh giá các bản đồ tìm được.	
b)	Sử dụng dấu ngoặc kép quanh từ khóa có thể giúp Minh tìm kiếm chính xác bản đồ hoặc cụm từ cụ thể hơn.	
c)	Nếu Minh không gõ dấu tiếng Việt (ví dụ: "Ban do Na Son Dien Bien") thì máy tìm kiếm sẽ không thể hiểu và cho kết quả.	
d)	Máy tìm kiếm chỉ được sử dụng để tìm kiếm văn bản và không thể tìm kiếm bản đồ hoặc hình ảnh.	

Câu 16: Cô giáo chủ nhiệm muốn gửi thông báo cho tất cả học sinh trong lớp về lịch tổng vệ sinh trường.

Ý	Nội dung	Đ/S
a)	Nếu không có Email, cô giáo không thể gửi được bất kỳ thông báo nào cho học sinh.	

b)	Cô giáo có thể gửi một tệp văn bản đính kèm mô tả chi tiết công việc cho tất cả học sinh.	
c)	Tốc độ gửi thư điện tử rất chậm, có khi mất cả tuần mới đến được người nhận.	
d)	Email là phương tiện phù hợp nhất để gửi thông báo này tới tất cả học sinh cùng lúc, vì nó rất nhanh.	

II. PHẦN TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 17 (2,0 điểm): Sử dụng mạng máy tính là cách để học sinh có thể **trao đổi thông tin** và **dùng chung tài nguyên**. Em hãy nêu rõ 2 lợi ích về **trao đổi thông tin** và 2 lợi ích về **dùng chung tài nguyên** của mạng máy tính trong phòng máy của Trường Na Son.

Câu 18 (1,0 điểm): Bạn Minh muốn đăng ký tài khoản Email để liên lạc với bạn bè. Em hãy nêu 4 quy tắc cần tuân thủ khi tạo **mật khẩu** cho tài khoản Email để đảm bảo mật khẩu đó là **mạnh và an toàn**.

.....*Hết*.....

(Giáo viên coi kiểm tra không giải thích gì thêm!)

ĐỀ 2	ĐỀ ÔN TẬP CUỐI HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026 MÔN: TIN LỚP 6
-------------	---

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (7 ĐIỂM)

1. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (3,0 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Trả lời												

Câu 1. Khái niệm nào sau đây mô tả đúng nhất mục đích chính của Internet?

- A. Kết nối các thiết bị ngoại vi của máy tính với nhau.
- B. Cung cấp một kho lưu trữ dữ liệu khổng lồ duy nhất.
- C. Kết nối các mạng máy tính trên toàn cầu, tạo thành một mạng lưới rộng lớn.
- D. Chỉ dùng để chạy các phần mềm ứng dụng soạn thảo văn bản.

Câu 2. Lợi ích nào của Internet giúp học sinh Na Son mở rộng giao tiếp với bạn bè ở các địa phương khác?

- A. Giúp sử dụng các ứng dụng trò chuyện và mạng xã hội.
- B. Giúp truy cập các dịch vụ ngân hàng trực tuyến.
- C. Giúp lưu trữ ảnh chụp cảnh quan Điện Biên.
- D. Giúp làm bài tập về nhà nhanh hơn.

Câu 3. Khi bạn Minh gõ một địa chỉ Website (URL) vào trình duyệt (Browser), Minh đang muốn truy cập vào đâu?

- A. Hộp thư điện tử cá nhân.
- B. World Wide Web (WWW).
- C. Mạng máy tính nội bộ (LAN).
- D. Máy tìm kiếm.

Câu 4. Bạn Khoa đang tìm hiểu về những nơi có thể đi du lịch tại Điện Biên. Nguồn thông tin nào sau đây có độ tin cậy cao nhất?

- A. Một video trên YouTube do một người lạ đăng tải.
- B. Một bài đăng trên diễn đàn không có người kiểm duyệt.
- C. Một bình luận chia sẻ của một tài khoản ẩn danh trên Facebook.
- D. Trang thông tin chính thức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên.

Câu 5. Để bắt đầu tìm kiếm thông tin trên Internet, em cần gõ từ hoặc cụm từ vào ô tìm kiếm. Thuật ngữ Tin học gọi từ/cụm từ này là gì?

- A. Địa chỉ Website. B. Thư mục.
C. Từ khoá. D. Tên miền.

Câu 6. Bạn An muốn tìm hiểu về "Cây sa nhân" (một loại cây trồng phổ biến ở vùng cao). Từ khoá nào sau đây có khả năng mang lại nhiều thông tin nhất?

- A. "Cây thuốc" B. "Cây Sa nhân Điện Biên"
C. "Trồng cây" D. "Vùng cao"

Câu 7. Để tìm kiếm chính xác bài hát "Bài ca cây sa nhân", Minh nên đặt từ khoá trong dấu ngoặc kép ("...") để làm gì?

- A. Bắt buộc máy tìm kiếm phải tìm chính xác cả cụm từ đó.
B. Giảm số lượng kết quả tìm kiếm xuống bằng 0.
C. Yêu cầu máy tìm kiếm bỏ qua cụm từ đó.
D. Giúp kết quả tìm kiếm ra hàng triệu trang web.

Câu 8. Để có thể nhận và gửi thư điện tử, người dùng cần phải làm gì trước tiên?

- A. Cài đặt phần mềm soạn thảo văn bản. B. Đăng ký một tài khoản thư điện tử.
C. Mua một chiếc máy in mới. D. In một lá thư truyền thống.

Câu 9. Nhận xét nào sau đây về ưu điểm của Thư điện tử là đúng?

- A. Không cần kết nối Internet để sử dụng.
B. Hoàn toàn miễn phí, không cần đăng ký.
C. Có thể gửi thông tin tới nhiều người cùng một lúc.
D. Chỉ dùng để gửi văn bản, không gửi được ảnh.

Câu 10. Nhược điểm chính của việc sử dụng Thư điện tử (Email) là gì?

- A. Không thể sử dụng để gửi thư cho bạn bè cùng lớp.
B. Có thể dễ dàng bị chặn bởi các nhà cung cấp dịch vụ Internet.
C. Bắt buộc phải có một chiếc máy tính đắt tiền.
D. Có thể bị nhận thư rác (spam) hoặc thư lừa đảo.

Câu 11. Cú pháp địa chỉ thư điện tử thường bao gồm 2 phần chính được ngăn cách bởi ký tự nào?

- A. Dấu gạch nối (-). B. Dấu chấm (.).
C. Ký tự A còng (@). D. Dấu gạch chéo (/).

Câu 12. Trong một email hợp tác làm bài tập nhóm, bạn Khoa muốn chia sẻ tệp tài liệu cho cả nhóm. Khoa nên sử dụng chức năng nào của Email?

- A. Chức năng Đính kèm (Attach file). B. Chức năng Trả lời (Reply).
C. Chức năng Đăng xuất (Sign out). D. Chức năng Chuyển tiếp (Forward).

2. Trắc nghiệm đúng sai (4 điểm)

Câu 13. (Internet) Học sinh Trường Na Son đang thực hiện dự án tìm hiểu về lễ hội ném còn truyền thống của địa phương.

Ý	Nội dung	Đ/S
a)	Để chia sẻ kết quả dự án qua mạng, các bạn phải sử dụng dây cáp mạng vì Wi-Fi không đủ mạnh.	
b)	Khi tìm hiểu về lễ hội ném còn, các bạn có thể xem các video, hình ảnh trên Internet.	
c)	Mạng máy tính giúp các máy tính liên lạc và trao đổi thông tin với nhau.	

d)	Một trong những thành phần của mạng máy tính là môi trường truyền dẫn như dây cáp hoặc sóng vô tuyến, nhưng nó không quan trọng.	
----	--	--

Câu 14. Bạn Minh thấy một trang Website có địa chỉ kết thúc bằng .gov.vn (ví dụ: dienbien.gov.vn) và một trang Blog cá nhân có địa chỉ kết thúc bằng .com.

Ý	Nội dung	Đ/S
a)	Trang Website có địa chỉ .gov.vn thường là trang của cơ quan chính phủ, có độ tin cậy cao.	
b)	World Wide Web (WWW) là hệ thống các máy tính được kết nối với nhau bằng cáp mạng nội bộ.	
c)	Để tra cứu thông tin chung như dự báo thời tiết, bạn Minh nên ưu tiên tìm kiếm trên trang Blog cá nhân vì thông tin được cập nhật nhanh hơn.	
d)	Website là một tập hợp các trang Web liên quan được truy cập thông qua một địa chỉ. Địa chỉ của trang chủ là địa chỉ của website.	

Câu 15. Bạn An muốn tìm kiếm công thức làm món Thịt trâu gác bếp (đặc sản Điện Biên) nhưng lại bị ra rất nhiều kết quả không liên quan.

Ý	Nội dung	Đ/S
a)	An nên sử dụng từ khóa dài, chi tiết như " công thức làm thịt trâu gác bếp Điện Biên " để thu hẹp phạm vi tìm kiếm.	
b)	Máy tìm kiếm có thể giúp An tìm kiếm nhiều loại dữ liệu khác nhau như văn bản, hình ảnh món ăn, hoặc video hướng dẫn nấu ăn.	
c)	An không dùng dấu ngoặc kép ("...") quanh từ khóa để bắt buộc máy tìm kiếm tìm chính xác cụm từ.	
d)	Nếu không có máy tìm kiếm, An vẫn có thể dễ dàng truy cập vào bất kỳ trang web nào bằng cách gõ địa chỉ trực tiếp vào thanh địa chỉ.	

Câu 16. Cô giáo chủ nhiệm muốn gửi thông tin về lịch học phụ đạo cho từng học sinh.

Ý	Nội dung	Đ/S
a)	Email là phương tiện phù hợp để cô giáo gửi thông tin riêng tư (lịch học cụ thể) tới từng học sinh một cách nhanh chóng.	
b)	Cô giáo có thể đính kèm một tệp Excel chứa bảng điểm học sinh vào email mà không cần lo lắng về kích thước.	
c)	Tốc độ truyền thư điện tử rất nhanh, chỉ mất vài phút để gửi thông báo từ trường đến phụ huynh.	
d)	Thư điện tử luôn bảo mật hoàn toàn, không có nguy cơ lộ thông tin cho người khác.	

II. PHẦN TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 17 (2,0 điểm): Em hãy nêu rõ lợi ích của mạng máy tính và Internet đối với hoạt động học tập và đời sống của học sinh ở xã Na Son, Điện Biên.

(Nêu 2 lợi ích của Mạng máy tính và 2 lợi ích của Internet)

Câu 18 (1,0 điểm): Sử dụng máy tìm kiếm là một kỹ năng quan trọng. Em hãy cho biết 4 bước cơ bản trong quy trình **tìm kiếm thông tin** trên Internet để đảm bảo thông tin tìm được là hữu ích và đáng tin cậy.

.....*Hết*.....

(Giáo viên coi kiểm tra không giải thích gì thêm!)